

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Circuit breaker, GoPact MCCB 125, 4 poles, 15kA at 415VAC, 20A rating, TMD trip unit, adjustable thermal protection

G12E4A20

## Main

Range Of Product	GoPact MCCB
Product Or Component Type	Circuit breaker
Product Name	GoPact MCCB 125
Device Application	Distribution
Poles Description	4P
Protected Poles Description	4D
Neutral Position	Left
[In] Rated Current	20 A at 40 °C
[Ue] Rated Operational Voltage	415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Suitability For Isolation	Yes conforming to EN/IEC 60947-2
Utilisation Category	Category A
[Icu] Rated Ultimate Short-Circuit Breaking Capacity	15 kA Icu at 380/415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 25 kA Icu at 220/230 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Performance Level	E 15 kA 380/415 V AC
Trip Unit Name	TM-D
Trip Unit Technology	Thermal-magnetic
Trip Unit Protection Functions	LI
Control Type	Toggle
Circuit Breaker Mounting Mode	Fixed

## Complementary

[Ui] Rated Insulation Voltage	440 V AC conforming to EN/IEC 60947-2
[Uimp] Rated Impulse Withstand Voltage	6 kV conforming to EN/IEC 60947-2
[Ics] Rated Service Short-Circuit Breaking Capacity	15 kA at 380/415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 25 kA at 220/230 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Mechanical Durability	30000 cycles
Electrical Durability	8000 cycles at 415 V In
Power Dissipation Per Pole	18.7 W
Mounting Support	Backplate
Mounting Position	Horizontal and vertical Flat on the back
Upside Connection	Front

<b>Downside Connection</b>	Front
<b>Connection Terminals</b>	screw terminals
<b>Connection Pitch</b>	25 mm
<b>Protection Type</b>	L : for overload protection (thermal) I : for short-circuit protection (magnetic)
<b>Trip Unit Rating</b>	20 A at 40 °C
<b>Long-Time Pick-Up Adjustment Type Ir (Thermal Protection)</b>	Adjustable
<b>[Ir] Long-Time Protection Pick-Up Adjustment Range</b>	0.8...1 x In
<b>Long-Time Protection Delay Adjustment Type Tr</b>	Fixed
<b>Instantaneous Protection Pick-Up Adjustment Type Ii</b>	Fixed
<b>[Ii] Instantaneous Protection Pick-Up Adjustment Range</b>	320 A
<b>Neutral Protection Settings</b>	1 x Ir (4D)
<b>Width (W)</b>	100 mm
<b>Height (H)</b>	130 mm
<b>Depth (D)</b>	60 mm
<b>Net Weight</b>	0.9 kg
<b>Colour</b>	Grey (RAL 7035)

## Environment

<b>Standards</b>	EN/IEC 60947-1 EN/IEC 60947-2 EN/IEC 60947-2 Annex H
<b>Overvoltage Category</b>	III
<b>Pollution Degree</b>	3 conforming to IEC 60664-1
<b>Ip Degree Of Protection</b>	IP20 conforming to IEC 60529
<b>Ambient Air Temperature For Operation</b>	-20...55 °C
<b>Ambient Air Temperature For Storage</b>	-35...85 °C
<b>Operating Altitude</b>	0...2000 m without derating 2000...5000 m with derating

## Packing Units

<b>Unit Type Of Package 1</b>	PCE
<b>Number Of Units In Package 1</b>	1
<b>Package 1 Height</b>	12.4 cm
<b>Package 1 Width</b>	11 cm
<b>Package 1 Length</b>	13.9 cm
<b>Package 1 Weight</b>	1187 g
<b>Unit Type Of Package 2</b>	S02
<b>Number Of Units In Package 2</b>	6
<b>Package 2 Height</b>	15 cm
<b>Package 2 Width</b>	30 cm
<b>Package 2 Length</b>	40 cm

<b>Package 2 Weight</b>	7.437 kg
<b>Unit Type Of Package 3</b>	P06
<b>Number Of Units In Package 3</b>	96
<b>Package 3 Height</b>	75 cm
<b>Package 3 Width</b>	60 cm
<b>Package 3 Length</b>	80 cm
<b>Package 3 Weight</b>	127.492 kg

## Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch **RoHS/REACH**

## Hiệu suất sức khỏe

Mercury Free

Rohs Exemption Information [Yes](#)

Pvc Free

## Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation

[REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive

Compliant with Exemptions

China Rohs Regulation

[China RoHS declaration](#)

Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information

Environmental Disclosure

[Product Environmental Profile](#)

Weee

The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Circularity Profile

[End of Life Information](#)